

TÒA ÁN NHÂN DÂN

THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

TỈNH QUẢNG NGÃI

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18-5- 2023

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con
chung”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Duy Thị Anh Phương

2. Ông Phạm Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Văn Dương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 18/2023/TLST- HNGĐ về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 265/2023/QĐXX-ST ngày 27 tháng 4 năm 2023 giữa

1/ Nguyên đơn: chị Huỳnh Thị Xuân T –sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn G, xã Ph, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Có mặt)

2/Bị đơn: anh Nguyễn Thành Ph- sinh năm 1979

Địa chỉ: thôn G, xã Ph, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/Trong đơn khởi kiện tại bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Huỳnh Thị Xuân T trình bày :

Về hôn nhân: chị Huỳnh Thị Xuân T và anh Nguyễn Thành Ph tìm hiểu, kết hôn vào năm 2004 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, thị xã Đ. Vợ chồng sống

hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ph thay đổi tính tình, thường xuyên đánh đập vợ và không lo cho gia đình. Hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên can nhưng không thành. Nay chị T không còn tình cảm gì với anh Ph nên yêu cầu được ly hôn với anh Ph

Về con chung: chị Huỳnh Thị Xuân T và anh Nguyễn Thành Ph có 02 người con chung tên Nguyễn Thành Đ – sinh ngày 21/ 9/ 2008 và Nguyễn Thị Xuân L –sinh ngày 04/9/2003 . Hiện con chung đang ở với mẹ. Hiện nay cháu L đã thành niên và tự lo cho bản thân được nên chị không yêu cầu giải quyết. Đối với cháu Đ, khi ly hôn chị T yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: không có

2/ Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Thành Ph trình bày:

Về hôn nhân: anh Nguyễn Thành Ph và chị Huỳnh Thị Xuân T tổ chức lễ cưới vào năm 2002. Đến năm 2004 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do sống gần bên nhà vợ nên anh Ph không được bên vợ tôn trọng. Hiện vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị T yêu cầu ly hôn thì anh Ph đồng ý.

Về con chung: anh Nguyễn Thành Ph và chị Huỳnh Thị Xuân T có 02 người con chung tên Nguyễn Thành Đ – sinh ngày 21/ 9/ 2008 và Nguyễn Thị Xuân L –sinh ngày 04/9/2003 . Hiện con chung đang ở với mẹ. Hiện nay cháu L đã thành niên và tự lo cho bản thân được nên anh không yêu cầu giải quyết. Đối với cháu Đ, khi ly hôn anh Ph đồng ý giao cháu Đ cho chị T nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên anh Ph sẽ có hình thức khác để lo cho các con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Xuân Tuyết

Về hôn nhân: Đề nghị cho chị Huỳnh Thị Xuân T được ly hôn với anh Nguyễn Thành Ph

Về con chung: Đề nghị giao con chung tên Nguyễn Thành Đ cho chị Huỳnh Thị Xuân T trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên đề nghị không xét. Anh Nguyễn Thành Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét

Về nợ chung: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Xuân T có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung với bị đơn anh Nguyễn Thành Ph ở thôn G, xã Ph, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ.

Anh Nguyễn Thành Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt anh Nguyễn Thành Ph .

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử thấy rằng

[2.1] Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Xuân T và anh Nguyễn Thành Ph có đăng ký kết hôn vào năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã Ph. Căn cứ vào Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì hôn nhân giữa chị T và anh Ph là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn thì chồng anh chị sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Hiện vợ chồng đã sống ly thân. Mặc khác việc chị T yêu cầu ly hôn thì anh Ph đồng ý. Điều đó chứng tỏ hôn nhân giữa chị T và anh Ph đang lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho chị Huỳnh Thị Xuân T được ly hôn với anh Nguyễn Thành Ph

[2.2] Về con chung: chị Huỳnh Thị Xuân T và anh Nguyễn Thành Ph có 02 người con chung tên Nguyễn Thành Đ – sinh ngày 21/ 9/ 2008 và Nguyễn Thị Xuân L –sinh ngày 04/9/2003 . Hiện con chung đang ở với chị T. Hiện nay cháu L đã thành niên và tự lo cho bản thân được nên chị không yêu cầu giải quyết. Đối với cháu Đ, khi ly hôn chị T yêu cầu nuôi con dưỡng và anh Ph cũng đồng ý giao cháu Đ cho chị T nuôi dưỡng. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của cháu Đ, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 giao cháu Nguyễn Thành Đ cho chị Huỳnh Thị Xuân T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Huỳnh Thị Xuân T không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên không xét.

Anh Nguyễn Thành Ph có quyền, nghĩa vụ thăm con chung, không ai được quyền cản trở.

Đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

[2.3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[2.4] Về nợ chung: Không có

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Huỳnh Thị Xuân T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn. Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) chị T đã nộp tại biên lai số 0004190 ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

-Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Xuân T

1.Về hôn nhân : Cho chị Huỳnh Thị Xuân T được ly hôn với anh Nguyễn Thành Ph

2.Về con chung: chị Huỳnh Thị Xuân T và anh Nguyễn Thành Ph có 02 người con chung tên Nguyễn Thành Đ – sinh ngày 21/ 9/ 2008 và Nguyễn Thị Xuân L –sinh ngày 04/9/2003. Giao cháu Nguyễn Thành Đ cho chị Huỳnh Thị Xuân T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Huỳnh Thị Xuân T không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên không xét.

Anh Nguyễn Thành Ph có quyền, nghĩa vụ thăm con chung, không ai được quyền cản trở.

Đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

3.Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4.Về nợ chung: Không có

5.Về án phí: Buộc chị Huỳnh Thị Xuân T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn. Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) chị Tuyết đã nộp tại biên lai số 0004190 ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ.

6. Về quyền kháng : Chị Huỳnh Thị Xuân T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Thành Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- TAND tỉnh;
- THDS thị xã;
- UBND xã Ph;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Minh Kha

